

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
MÔN THI: ĐIỀU KIỆN KIỂM TRA KIẾN THỨC, NĂNG LỰC CHUNG
Ngày 30 tháng 5 năm 2026

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
1	CC001	Tạ Nguyễn Song Anh	2002	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Y tế công cộng	
2	CC002	Nguyễn Phương Anh	2002	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật Kinh tế	
3	CC003	Nguyễn Thị Hoàng Anh	1999	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Y tế công cộng	
4	CC004	Nguyễn Quốc Anh	1998	Nam	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kinh tế (Kế toán, phân tích và Kiểm toán)	
5	CC005	Nghiêm Xuân Minh Anh	2004	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng (Hải Quan và Logistics)	
6	CC006	Cần Ngọc Anh	2003	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Luật Kinh doanh; Cử nhân Kinh tế quốc tế	
7	CC007	Khuất Thị Vân Anh	2003	Nữ	Chuyên viên về Quản trị công sở	Cử nhân Kế toán	
8	CC008	Nguyễn Hữu Việt Anh	2001	Nam	Chuyên viên về Quản trị công sở	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng (Tin học xây dựng)	
9	CC009	Nguyễn Thúy Anh	1990	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Cử nhân Tài chính ngân hàng	
10	CC010	Lương Quỳnh Anh	2002	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Tài chính ngân hàng	
11	CC011	Trần Thùy Anh	2004	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Kinh tế (Kinh tế - Luật)	
12	CC012	Nghiêm Xuân Châu Anh	2000	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng (Tài chính doanh nghiệp)	
13	CC013	Nguyễn Thị Phúc Anh	2003	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật Kinh tế	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
14	CC014	Nguyễn Hoàng Anh	1999	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Bác sĩ Y học cổ truyền	
15	CC015	Lê Minh Anh	2003	Nữ	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Cử nhân Ngữ Văn (Sư phạm Ngữ văn)	
16	CC016	Đào Duy Anh	2001	Nam	Chuyên viên về Truyền thông	Thạc sĩ Báo chí và nghiên cứu truyền thông; Cử nhân Báo chí	
17	CC017	Cao Phương Ánh	2002	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Y tế công cộng	
18	CC018	Nguyễn Như Thị Minh Ánh	2004	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật	
19	CC019	Lê Thị Ngọc Ánh	2002	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Quản lý nhà nước	
20	CC020	Nguyễn Nguyệt Ánh	1997	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính; Cử nhân Luật	
21	CC021	Vương Quý Bảo	1994	Nam	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Thạc sĩ Kinh tế; Cử nhân Quản lý kinh tế	
22	CC022	Nguyễn Ngọc Bích	2003	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật Kinh tế	
23	CC023	Đào Thị Bình	2003	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Luật	
24	CC024	Đinh Minh Cường	2004	Nam	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Tài chính ngân hàng (Tài chính công)	
25	CC025	Nguyễn Mai Chi	2002	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật	
26	CC026	Nông Phương Chi	2002	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Thạc sĩ Quản trị và Tài chính; Cử nhân Tài chính, Ngân hàng	
27	CC027	Hoàng Kim Chi	1996	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Quản lý nhà nước (Thanh tra)	
28	CC028	Hà Yến Chi	2002	Nữ	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Cử nhân báo chí (báo in)	
29	CC029	Nguyễn Duy Chính	2000	Nam	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kinh tế	
30	CC030	Nguyễn Thị Diễm	1993	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật (Luật Kinh tế - Lao động)	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
31	CC031	Nguyễn Ngọc Diệp	2001	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kinh tế quốc tế; Cử nhân Quản trị du lịch lữ hành	
32	CC032	Trần Thị Ngọc Diệp	1993	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Thạc sĩ Quản lý Kinh tế; Cử nhân Ngoại Ngữ	
33	CC033	Hoàng Thị Diệp	2001	Nữ	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Cử nhân Báo chí (báo mạng điện tử)	
34	CC034	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	2002	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kế toán - Kiểm toán	
35	CC035	Nguyễn Thị Thùy Dung	2001	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Điều dưỡng	
36	CC036	Nguyễn Thị Phương Dung	2001	Nữ	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Cử nhân Biên kịch Điện ảnh, Truyền hình (Biên tập Truyền hình); Cử nhân Ngôn ngữ Anh	
37	CC037	Bùi Tiến Dũng	2003	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng (Phân tích tài chính)	
38	CC038	Nguyễn Khánh Duy	2003	Nam	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Kinh tế	
39	CC039	Nguyễn Cao Duy	1998	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Y tế công cộng; Cử nhân Luật	
40	CC040	Nguyễn Hà Duy	2001	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Bác sĩ Y học dự phòng	
41	CC041	Nguyễn Khương Duy	1999	Nam	Chuyên viên về Quản trị công sở	Kỹ sư Kinh tế xây dựng (Kinh tế - Quản lý khai thác cầu đường)	
42	CC042	Nguyễn Khánh Duy	2003	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Quản lý nhà nước	
43	CC043	Bùi Sỹ Thái Dương	2000	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Bác sĩ Y học dự phòng	
44	CC044	Nguyễn Thị Ánh Dương	2001	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Thạc sĩ Dịch tễ học; Cử nhân Y tế công cộng	
45	CC045	Nguyễn Hữu Dương	1993	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật; Thạc sĩ Khoa học cây trồng; Cử nhân khoa cây trồng	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
46	CC046	Nguyễn Ngọc Dương	2003	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Truyền thông đa phương tiện (Truyền thông báo chí)	
47	CC047	Nguyễn Duy Đạt	2002	Nam	Chuyên viên về Quản trị công sở	Kỹ sư Kinh tế xây dựng	
48	CC048	Nguyễn Hữu Điền	2001	Nam	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Quản lý nhà nước	
49	CC049	Phạm Văn Độ	1990	Nam	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Thạc sĩ Chính sách công; Cử nhân Chính trị học Công giáo	
50	CC050	Trương Hạ Minh Đồng	2003	Nam	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kinh tế Quốc tế	
51	CC051	Vũ Hoa Đức	2001	Nam	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kinh tế quốc tế	
52	CC052	Bùi Anh Đức	2000	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật	
53	CC053	Trần Việt Đức	1999	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Quản trị kinh doanh	
54	CC054	Nguyễn Hương Giang	2002	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật (Thanh tra)	
55	CC055	Nguyễn Thị Thùy Giang	1996	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kinh tế phát triển	
56	CC056	Đỗ Hoàng Giang	2002	Nữ	Chuyên viên về Quản trị công sở	Cử nhân Kinh tế (Marketing số)	
57	CC057	Hoàng Thị Linh Giang	2003	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật (Luật Thương mại quốc tế)	
58	CC058	Hà Hương Giang	2002	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật	
59	CC059	Nguyễn Hương Giang	2001	Nữ	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Cử nhân Y tế công cộng	
60	CC060	Nguyễn Thị Hương Giang	1998	Nữ	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Cử nhân Báo chí (Quan hệ công chúng)	
61	CC061	Đặng Ngọc Hà	1998	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kinh tế (Quản lý kinh tế); Cử nhân Ngôn ngữ Anh	
62	CC062	Lê Thu Hà	2003	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kế toán; Cử nhân Kiểm toán	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
63	CC063	Lê Thị Thu Hà	2003	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kinh tế quốc tế	
64	CC064	Hoàng Duy Hà	1994	Nam	Chuyên viên về Quản trị công sở	Thạc sĩ Kiến trúc; Cử nhân Thiết kế nội thất	
65	CC065	Nguyễn Thu Hà	2002	Nữ	Chuyên viên về Quản trị công sở	Cử nhân Kinh tế (Quản trị công và Chính sách)	
66	CC066	Trần Thị Ngọc Hà	1993	Nữ	Chuyên viên về Quản trị công sở	Cử nhân Kế toán (Kế toán doanh nghiệp)	
67	CC067	Cầm Ngân Hà	2002	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Tài chính công	
68	CC068	Đinh Ngọc Hà	2003	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật Kinh tế	
69	CC069	Lê Thanh Hà	1989	Nữ	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Thạc sĩ Báo chí	
70	CC070	Đỗ Thu Hà	1990	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Báo chí truyền thông	
71	CC071	Nguyễn Thị Hồng Hải	1989	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	
72	CC072	Uông Thị Mỹ Hạnh	1999	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Tài chính - Ngân Hàng (Tài chính)	
73	CC073	Vũ Hồng Hạnh	1994	Nam	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân truyền thông (Quan hệ công chúng)	
74	CC074	Phạm Thị Mỹ Hào	2002	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Quản lý nhà nước	
75	CC075	Trần Phương Hào	2001	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Truyền thông đa phương tiện (Sản phẩm truyền thông đa phương tiện)	
76	CC076	Ngô Văn Nguyên Hạo	2002	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật	
77	CC077	Vũ Thị Hằng	1999	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật Thương mại Quốc tế	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
78	CC078	Phan Ngọc Lam Hằng	2000	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Tài chính ngân hàng; Thạc sĩ Marketing	
79	CC079	Hoàng Nữ Tú Hằng	1993	Nữ	Chuyên viên về Quản trị công sở	Kỹ sư Kinh tế xây dựng	
80	CC080	Vũ Thị Thu Hằng	1989	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Kinh tế (Kinh tế vận tải và dịch vụ)	
81	CC081	Phạm Thúy Hằng	2002	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Báo chí (báo mạng điện tử)	
82	CC082	Phạm Ngọc Hân	1994	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Bác sỹ Y học cổ truyền	
83	CC083	Đỗ Khánh Hiền	2002	Nữ	Chuyên viên về Quản trị công sở	Cử nhân Quản trị kinh doanh	
84	CC084	Vũ Thị Diệu Hiền	2003	Nữ	Chuyên viên về Quản trị công sở	Kỹ sư Quản lý xây dựng	
85	CC085	Trần Khánh Hiền	2002	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Luật	
86	CC086	Nguyễn Thị Thu Hiền	2001	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật kinh tế	
87	CC087	Lê Ngọc Hiệp	1997	Nam	Chuyên viên về Quản trị công sở	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng (Xây dựng dân dụng và công nghiệp)	
88	CC088	Lê Văn Hiếu	1993	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Bác sỹ Y học dự phòng; Cử nhân Y tế công cộng	
89	CC089	Hoàng Minh Hiếu	2004	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật	
90	CC090	Chung Thị Minh Hiếu	2001	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật; Cử nhân Ngôn ngữ Anh	
91	CC091	Nguyễn Ngọc Hiếu	1996	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật (Pháp luật Kinh tế)	
92	CC092	Đào Nguyễn Diệu Hoa	2003	Nữ	Chuyên viên về Quản trị công sở	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	
93	CC093	Phạm Thị Thanh Hoa	1984	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Lịch sử (Văn hóa học)	
94	CC094	Trần Thu Hòa	2003	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
95	CC095	Nguyễn Thị Thu Hoài	1991	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Dược sĩ Đại học (Dược học)	
96	CC096	Nguyễn Đình Hoàng	1998	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Dược sỹ Đại học	
97	CC097	Nguyễn Quốc Hoàng	2001	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	
98	CC098	Ngô Xuân Hoàng	2001	Nam	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Luật	
99	CC099	Hà Phi Hoàng	2002	Nam	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Giáo dục Chính trị	
100	CC100	Hồ Quang Huế	2000	Nam	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Lịch sử Đảng Cộng sản VN	
101	CC101	Nguyễn Mạnh Hùng	2001	Nam	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật Kinh tế	
102	CC102	Trần Quốc Hùng	1986	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Bác sỹ Y học cổ truyền	
103	CC103	Đình Quang Huy	1998	Nam	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Luật học	
104	CC104	Nguyễn Trọng Huy	2001	Nam	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật Kinh tế	
105	CC105	Trịnh An Huy	1982	Nam	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh; Cử nhân kinh tế - Tài chính	
106	CC106	Lê Quang Huy	2000	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật	
107	CC107	Nguyễn Quang Huy	2003	Nam	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Cử nhân Quan hệ quốc tế	
108	CC108	Quảng Thu Huyền	2003	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật Kinh tế	
109	CC109	Trần Khánh Huyền	2000	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật học	
110	CC110	Cần Thị Huyền	1997	Nữ	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Thạc sỹ Văn học	
111	CC111	Trịnh Thu Huyền	2000	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Công tác xã hội	
112	CC112	Lưu Mạnh Huỳnh	1998	Nam	Chuyên viên về Quản trị công sở	Kỹ sư Quản lý xây dựng	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
113	CC113	Vũ Khánh Hưng	2003	Nam	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Quản lý nhà nước (Hành chính)	
114	CC114	Bùi Thị Hương	1999	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Quản lý nhà nước (Quản lý nhà nước và xã hội)	
115	CC115	Nguyễn Thị Hương	2000	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Thạc sĩ Quan hệ quốc tế; Cử nhân Báo chí (báo truyền hình)	
116	CC116	Đặng Thanh Hương	1990	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Báo chí (Báo truyền hình)	
117	CC117	Trần Thị Ngọc Kiên	1985	Nữ	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Cử nhân Báo chí (Báo phát thanh); Cử nhân Ngôn ngữ Anh	
118	CC118	Nguyễn Khoa Lam Khanh	2003	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Tài chính ngân hàng	
119	CC119	Nguyễn Gia Khánh	2003	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật	
120	CC120	Lê Thị Ngọc Khánh	1999	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Bác sĩ đa khoa	
121	CC121	Nguyễn Thị Lê Lam	2001	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Thạc sĩ Kinh tế (Kế toán và tài chính); Cử nhân Quản trị kinh doanh	
122	CC122	Bùi Thị Thu Lan	2003	Nữ	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Cử nhân Báo chí	
123	CC123	Đỗ Tùng Lâm	1996	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Bác sĩ Đa khoa	
124	CC124	Lò Thị Tùng Lâm	1999	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Thạc sĩ Luật học; Cử nhân Luật	
125	CC125	Lò Thị Lập	2003	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật (Thanh tra)	
126	CC126	Hoàng Thị Nhật Lệ	1991	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Thạc sĩ quản lý kinh tế; Cử nhân Luật học	
127	CC127	Lê Thị Liên	1992	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh (Quản trị bệnh viện); Cử nhân Quản trị kinh doanh (Quản trị bệnh viện)	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
128	CC128	Trần Thị Bích Liên	1993	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Thạc sĩ Luật học, Cử nhân Luật quốc tế	
129	CC129	Dương Thùy Linh	2002	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Y tế công cộng	
130	CC130	Cao Hoàng Linh	1988	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Dược sĩ Đại học (Quản lý cung ứng thuốc, phân phối thuốc)	
131	CC131	Nguyễn Mai Linh	2002	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Quản trị Kinh doanh (Quản trị doanh nghiệp)	
132	CC132	Bùi Khánh Linh	2000	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Thạc sĩ Quản lý Kinh tế; Cử nhân ngôn ngữ Anh	
133	CC133	Lã Phương Linh	1999	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Tài chính (Kinh doanh quốc tế)	
134	CC134	Nguyễn Thị Mỹ Linh	1994	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Luật	
135	CC135	Phương Lê Ngọc Linh	2004	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
136	CC136	Nguyễn Mỹ Linh	1995	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Luật	
137	CC137	Hà Ngọc Linh	2002	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng (Tài chính doanh nghiệp)	
138	CC138	Võ Thị Tú Linh	2003	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Luật	
139	CC139	Phạm Thị Thùy Linh	2001	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật	
140	CC140	Nguyễn Ngọc Linh	1996	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật	
141	CC141	Vũ Diệu Linh	2002	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật Kinh tế	
142	CC142	Nguyễn Thu Linh	2003	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
143	CC143	Nguyễn Thị Mỹ Linh	1996	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Đạo diễn truyền hình (Đạo diễn điện ảnh - truyền hình)	
144	CC144	Nguyễn Việt Long	2001	Nam	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	
145	CC145	Nguyễn Khắc Hoàng Long	1997	Nam	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Thạc sĩ Tài chính; Cử nhân Kinh doanh và Marketing	
146	CC146	Nguyễn Văn Thành Long	2000	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Thống kê Kinh tế; Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng	
147	CC147	Nguyễn Văn Lộc	1993	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Bác sĩ y học cổ truyền	
148	CC148	Nguyễn Thành Luân	1991	Nam	Chuyên viên về Quản trị công sở	Thạc sĩ Quản lý kinh tế; Cử nhân kế toán	
149	CC149	Nguyễn Hồng Ngọc Ly	2000	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Chính trị học (Quản lý công)	
150	CC150	Trương Thị Thảo Ly	1995	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Báo chí (truyền hình)	
151	CC151	Nguyễn Hương Lý	1996	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Bác sĩ đa khoa	
152	CC152	Lô Văn Lý	1990	Nam	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Chính trị học (Quản lý Văn hóa - Tư tưởng)	
153	CC153	Bùi Trà Lý	1998	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Báo chí (Báo truyền hình)	
154	CC154	Hoàng Quỳnh Mai	1997	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Thạc sĩ Quản trị đổi mới; Cử nhân Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh quốc tế)	
155	CC155	Vũ Thị Ngọc Mai	1999	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh; Cử nhân Kế toán	
156	CC156	Nguyễn Thanh Mai	1981	Nữ	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	
157	CC157	Phạm Doãn Mạnh	2003	Nam	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật	
158	CC158	Nguyễn Đình Đức Minh	2003	Nam	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Quản trị kinh doanh (Kinh doanh quốc tế)	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
159	CC159	Nguyễn Văn Minh	1997	Nam	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Quản lý nhà nước (Quản lý nhà nước về kinh tế)	
160	CC160	Nông Văn Minh	1992	Nam	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Quản lý Văn hóa	
161	CC161	Ong Hoàng Minh	2002	Nam	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Quản trị Kinh doanh (Truyền thông đa phương tiện)	
162	CC162	Nguyễn Thị Mơ	1996	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Điều dưỡng	
163	CC163	Nguyễn Hà My	1999	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kinh tế đầu tư	
164	CC164	Hà Phương Nam	1995	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật Kinh tế	
165	CC165	Trần Bá Nam	2000	Nam	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Chính trị học; Cử nhân Luật	
166	CC166	Phạm Hoàng Nam	1994	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Kinh tế (Kinh tế phát triển)	
167	CC167	Nguyễn Hoàng Nam	1983	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật tổng hợp	
168	CC168	Chữ Tuấn Ninh	2003	Nam	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Báo chí	
169	CC169	Hoàng Thị Bích Nga	2000	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật	
170	CC170	Nguyễn Trần Hoàng Ngân	2002	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Khoa học quản lý	
171	CC171	Phạm Thảo Ngân	1997	Nữ	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Cử nhân Báo chí (Ảnh báo chí)	
172	CC172	Vũ Thị Bảo Ngọc	1991	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Bác sỹ Y học dự phòng	
173	CC173	Nguyễn Yến Ngọc	1992	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Thạc sỹ Luật Quốc tế; Cử nhân Luật	
174	CC174	Trần Thanh Ngọc	1999	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Dược sỹ Đại học (Dược học)	
175	CC175	Bùi Như Ngọc	2003	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật (Thanh tra)	
176	CC176	Trần Hoài Ngọc	2001	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
177	CC177	Lưu Bảo Ngọc	1996	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật Kinh tế	
178	CC178	Bế Hoài Ngọc	2003	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Quan hệ công chúng	
179	CC179	Nguyễn Hồng Ngọc	1998	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Truyền thông doanh nghiệp - tiếng Pháp	
180	CC180	Hoàng Thị Nguyệt	1985	Nữ	Chuyên viên về Quản trị công sở	Cử nhân Kế toán (Kế toán tài chính)	
181	CC181	Đinh Thị Thanh Nhân	2002	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Y tế công cộng	
182	CC182	Nguyễn Thị Nhàn	1992	Nữ	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Thạc sĩ Lịch sử Đảng; Cử nhân Lịch sử Đảng; Cử nhân Ngôn ngữ Anh	
183	CC183	Nguyễn Thiện Nhân	2003	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Y tế công cộng	
184	CC184	Bùi Hương Nhị	2004	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật	
185	CC185	Nguyễn Thị Hoàng Nhi	1999	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Thạc sĩ Đầu tư và Rủi ro tài chính; Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	
186	CC186	Vũ Phong Nhiệm	2001	Nam	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật ; Cử nhân Chính trị học (Chính sách công)	
187	CC187	Đàm Trang Nhung	2000	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Bác sĩ Y học dự phòng	
188	CC188	Trần Phương Nhung	1998	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kế toán (Kế toán - Kiểm toán)	
189	CC189	Hoàng Thị Oanh	2002	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật Kinh tế	
190	CC190	Vi Thị Oanh	1994	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật	
191	CC191	Phan Thành Phước	1989	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật; Kỹ sư Kỹ thuật Môi trường	
192	CC192	Cao Hoàng Phương	2000	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật Kinh tế	
193	CC193	Lê Thị Phương	1999	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Thạc sĩ Y tế công cộng; Bác sĩ Y học dự phòng	
194	CC194	Nguyễn Thúy Phương	1998	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Bác sĩ y học dự phòng	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
195	CC195	Lê Xuân Phương	1988	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Thạc sĩ Luật Kinh tế	
196	CC196	Thế Thị Bích Phượng	2001	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kế toán (kiểm toán)	
197	CC197	Đỗ Nhật Quang	1994	Nam	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Khoa học (Quản trị kinh doanh)	
198	CC198	Lê Thị Quyên	1994	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật; Cử nhân xã hội học	
199	CC199	Nguyễn Thanh Quyên	1993	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Bác sĩ Y học cổ truyền	
200	CC200	Nguyễn Diễm Quỳnh	2000	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Dược sĩ Đại học	
201	CC201	Nguyễn Như Quỳnh	1987	Nữ	Chuyên viên về Quản trị công sở	Kỹ sư Kinh tế xây dựng, cử nhân ngôn ngữ Anh	
202	CC202	Nguyễn Ngọc Quỳnh	2002	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Luật	
203	CC203	Lê Thúy Quỳnh	2003	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Quản trị kinh doanh	
204	CC204	Trần Thúy Quỳnh	2001	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Kinh tế	
205	CC205	Nguyễn Như Quỳnh	2003	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật Kinh tế	
206	CC206	Vi Công Sang	1996	Nam	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật	
207	CC207	Nguyễn Đình Sửu	1997	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật Kinh tế	
208	CC208	Nguyễn Thanh Tâm	1990	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Tài chính ngân hàng	
209	CC209	Đào Minh Tâm	2002	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kinh tế (Kế toán, phân tích và Kiểm toán)	
210	CC210	Đinh Thị Linh Tâm	2003	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
211	CC211	Trịnh Thị Minh Tâm	1993	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật; Cử nhân Sư phạm học	
212	CC212	Nguyễn Lương Thái Tân	2002	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật Kinh tế	
213	CC213	Đặng Văn Tiến	1989	Nam	Chuyên viên về Truyền thông	Thạc sĩ Chính trị học; Cử nhân Chính trị học (Chính trị phát triển)	
214	CC214	Lê Thị Tình	1989	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Thạc sĩ Kế toán	
215	CC215	Đinh Thị Toàn	1991	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Thạc sĩ dịch tễ học; Bác sỹ Y học dự phòng; Cử nhân Ngôn ngữ Anh	
216	CC216	Trần Thị Tú	1997	Nữ	Chuyên viên về Quản trị công sở	Cử nhân Quản trị kinh doanh (Quản trị doanh nghiệp)	
217	CC217	Trịnh Long Tuấn	2000	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật	
218	CC218	Đặng Ngọc Tuấn	2002	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kinh tế - tài chính	
219	CC219	Trần Anh Tuấn	1987	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng; Cử nhân Kế toán (Kế toán doanh nghiệp); Cử nhân Luật	
220	CC220	Lê Nhật Tùng	2002	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kế toán (kiểm toán)	
221	CC221	Lê Thanh Tùng	1995	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kinh tế; Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	
222	CC222	Nguyễn Trọng Tứ	2002	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật	
223	CC223	Mai Thị Phương Thanh	1988	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng; Cử nhân Hành chính học; Thạc sĩ Quản lý công	
224	CC224	Trương Phương Thanh	1995	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Bác sỹ Đa khoa	
225	CC225	Đoàn Minh Thành	1997	Nam	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Cử nhân Báo chí	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
226	CC226	Nguyễn Thị Phương Thảo	1999	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Bác sĩ y học cổ truyền	
227	CC227	Dương Diệu Thảo	2002	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Thạc sĩ Economics (Kinh tế học); Cử nhân Kinh tế quốc tế	
228	CC228	Lê Thanh Thảo	1999	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kinh tế (Kinh tế đối ngoại)	
229	CC229	Đỗ Thị Phương Thảo	1999	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Quản lý Nhà nước	
230	CC230	Nguyễn Phương Thảo	2004	Nữ	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Luật	
231	CC231	Nguyễn Quang Thảo	1999	Nam	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Thạc sỹ Kinh tế	
232	CC232	Đoàn Thị Thảo	2002	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật Kinh tế	
233	CC233	Vũ Phương Thảo	2003	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật	
234	CC234	Đoàn Phương Thảo	2002	Nữ	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Cử nhân Truyền thông đa phương tiện (Truyền thông báo chí)	
235	CC235	Vũ Phương Thảo	2003	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Luật	
236	CC236	Nguyễn Huy Thắng	2003	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Chính trị học (Chính sách công)	
237	CC237	Trần Vũ Thắng	1992	Nam	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Tài chính Ngân hàng (Tài chính doanh nghiệp)	
238	CC238	Tạ Ngọc Thắng	1981	Nam	Chuyên viên về Quản trị công sở	Thạc sĩ Xây dựng (Xây dựng dân dụng và công nghiệp); Cử nhân Xây dựng (Xây dựng dân dụng và công nghiệp)	
239	CC239	Lê Sĩ Thắng	1992	Nam	Chuyên viên về Quản trị công sở	Kỹ sư xây dựng dân dụng và Công nghiệp	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
240	CC240	Trần Thị Kim Thoa	1994	Nữ	Chuyên viên về Quản lý báo chí	Cử nhân Báo chí (Phát thanh - truyền hình); Cử nhân Kinh tế (quản lý kinh tế)	
241	CC241	Nguyễn Anh Thơ	2002	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kế toán (Kiểm toán)	
242	CC242	Nguyễn Thị Thơm	1990	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Thạc sĩ Báo chí; Cử nhân Báo chí	
243	CC243	Đinh Thị Minh Thu	2001	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Bác sĩ Y học cổ truyền	
244	CC244	Tăng Thị Thùy	1994	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Thạc sĩ Y học dự phòng; Thạc sĩ Dinh dưỡng	
245	CC245	Đỗ Minh Thùy	1982	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật Kinh tế; Cử nhân Tài chính Ngân hàng	
246	CC246	Nguyễn Xuân Thùy	1986	Nam	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Quân sự (Thông tin)	
247	CC247	Nguyễn Minh Thúy	1998	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật	
248	CC248	Lê Thị Thúy	2001	Nữ	Chuyên viên về Quản trị công sở	Cử nhân Kế toán	
249	CC249	Trịnh Diễm Thúy	2003	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật	
250	CC250	La Anh Thư	1999	Nữ	Chuyên viên về Quản trị công sở	Thạc sĩ Quản lý Kinh tế; Cử nhân Kế toán (Kế toán doanh nghiệp)	
251	CC251	Nguyễn Khắc Anh Thư	2000	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật	
252	CC252	Ngô Thu Trà	2002	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật; Cử nhân Ngôn ngữ Anh	
253	CC253	Nguyễn Thị Trà	1997	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Quản lý nhà nước (Thanh tra); Cử nhân Quan hệ quốc tế (Quan hệ chính phủ); Cử nhân Phòng chống tham nhũng và rửa tiền (Pháp chế tuân thủ)	
254	CC254	Dương Thị Huyền Trang	1992	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
255	CC255	Dương Vũ Thiên Trang	2003	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Khúc xạ nhãn khoa	
256	CC256	Nguyễn Thị Trang	1998	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Dinh dưỡng	
257	CC257	Nguyễn Hà Trang	2002	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật; Cử nhân Quản trị Kinh doanh	
258	CC258	Nguyễn Thị Thu Trang	2001	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Dược (kinh tế)	
259	CC259	Khắc Thị Huyền Trang	1999	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật Quốc tế	
260	CC260	Tô Minh Trang	2000	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Thạc sĩ Y tế công cộng (Thống kê - Tin sinh học, toán ứng dụng trong y tế)	
261	CC261	Trần Thu Trang	2003	Nữ	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kế toán (kiểm toán)	
262	CC262	Trần Thị Thu Trang	2000	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Kinh tế (Kinh tế tài chính)	
263	CC263	Phan Thị Quỳnh Trang	2001	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	
264	CC264	Đỗ Thị Huyền Trang	2003	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật	
265	CC265	Trần Hà Trang	2000	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Thạc sĩ Truyền thông quốc tế; Cử nhân Chính trị học (Truyền thông chính sách)	
266	CC266	Nguyễn Thị Minh Trang	1990	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Thạc sĩ Truyền thông (Xuất bản sách), Cử nhân Kinh tế (Kinh tế đối ngoại)	
267	CC267	Nguyễn Quỳnh Trang	2000	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Báo chí	
268	CC268	Nguyễn Thu Trang	1990	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Thạc sĩ Chính trị học; Cử nhân quan hệ quốc tế	
269	CC269	Trần Bửu Triều	1997	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Bác sỹ Đa khoa	
270	CC270	Nguyễn Thị Trinh	1986	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân ngôn ngữ học (Ngữ văn)	
271	CC271	Đặng Duy Trường	2003	Nam	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Cử nhân Quản trị Văn phòng	

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Vị trí đăng ký dự tuyển	Trình độ đào tạo	Ghi chú
272	CC272	Hoàng Thị Thu Uyên	2000	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật Kinh tế	
273	CC273	Lê Thị Thùy Vân	1996	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Quản lý Nhà nước	
274	CC274	Nguyễn Thị Vân	1994	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Cử nhân Luật	
275	CC275	Vũ Hồng Vân	2003	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Cử nhân Truyền thông quốc tế	
276	CC276	Nguyễn Lê Vân	1991	Nữ	Chuyên viên về Truyền thông	Thạc sĩ Báo chí học; Cử nhân xã hội học	
277	CC277	Nguyễn Quốc Việt	1996	Nam	Chuyên viên về Quản trị công sở	Thạc sĩ Quản lý xây dựng; Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	
278	CC278	Tạ Văn Vĩnh	1986	Nam	Chuyên viên về Tổng hợp	Thạc sĩ Quản lý công; Cử nhân hành chính học	
279	CC279	Phạm Quốc Vượng	1987	Nam	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Cử nhân Kế toán doanh nghiệp (Kế toán)	
280	CC280	Hoàng Đức Vượng	2000	Nữ	Chuyên viên về Giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cử nhân Luật	
281	CC281	Vũ Hồng Vy	2003	Nữ	Chuyên viên về Tổng hợp	Cử nhân Luật Quốc tế	
282	CC282	Nguyễn Thị Hải Yến	1999	Nữ	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Bác sĩ Y học dự phòng	

Tổng: 282 Thí sinh